

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC  
KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH**

\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
HỌC PHẦN TÀI CHÍNH CÔNG**

Mã học phần: 152.100

Số tín chỉ: 03

Dùng cho ngành : tài chính – ngân hàng

**Thanh Hóa, năm 2019**

## 1. Thông tin về giảng viên

### 1.1. Họ và tên: Lê Hoàng Bá Huyền

- + Chức danh, học hàm, học vị: **Trưởng Khoa KT-QTKD, Tiến sĩ Kinh tế**
- + Thời gian làm việc: **Các ngày làm việc trong tuần tại P.201A<sub>3</sub> - CS1**
- + Điện thoại, email:

**NR: 0378.646.636**

**DD: 0912.222.345**

**Email: [lehoangbahuyen@hdu.edu.vn](mailto:lehoangbahuyen@hdu.edu.vn)**

### 1.2. Họ và tên: Lương Đức Danh

- + Chức danh, học hàm, học vị: **Giảng viên; Tiến sĩ kinh tế**
- + Thời gian làm việc: **Các ngày làm việc trong tuần tại P.305A<sub>3</sub> – CS1**
- + Điện thoại, email:

**DD: 098.8.372.446**

**E-mail: [luongduc danh@hdu.edu.vn](mailto:luongduc danh@hdu.edu.vn)**

### 1.3. Họ và tên: Lê Đức Đạt

- + Chức danh, học hàm, học vị: **Giảng viên; Thạc sỹ kinh tế**
- + Thời gian làm việc: **Các ngày làm việc trong tuần tại P.305A<sub>3</sub> – CS1**
- + Điện thoại, email:

**DD: 0912.416.498**

**E-mail: [leducdat@hdu.edu.vn](mailto:leducdat@hdu.edu.vn)**

## 2. Thông tin chung về học phần

Tên ngành/ khoá đào tạo: **ĐH Tài chính - Ngân Hàng**

Tên học phần: **Tài chính công**

Số tín chỉ học tập: **3**

Học kỳ: **V**

Học phần bắt buộc

Tự chọn

Các học phần tiên quyết: **Tài chính Tiền tệ**

Các học phần kế tiếp

Các học phần tương đương, học phần thay thế (nếu có)

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động

+ Lý thuyết: **27**

+ Thảo luận, bài tập: **30**

+ Thực hành: 06

+ Tự học: 135

Địa chỉ của bộ môn phụ trách học phần: **Bộ môn Tài chính – Ngân hàng, Khoa KT – QTKD, P.305A3 - Cơ sở 1 Đại học Hồng Đức.**

### 3. Nội dung học phần

Nội dung học phần: Học phần gồm kiến thức chung về tài chính công và quản lý tài chính công như khái niệm, phân loại tài chính công; khái niệm, mục tiêu, nội dung của quản lý tài chính công; Bộ máy quản lý tài chính công và các kiến thức nghiệp vụ về quản lý tài chính công giải quyết những vấn đề nghiệp vụ về quản lý NSNN, tổ chức cân đối NSNN, quản lý các quỹ ngoài NSNN và đánh giá quản lý tài chính công như nguyên tắc quản lý NSNN, phân cấp quản lý NSNN, qui trình quản lý NSNN, tổ chức cân đối NSNN, quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách.

Năng lực đạt được: Người học có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức thực tế vững chắc về tài chính công và quản lý tài chính công; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, lập các báo cáo quyết toán ngân sách ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, phân loại thu, chi NSNN theo các tiêu chí để có thể đánh giá hiệu quả của việc chi NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách.

### 4. Mục tiêu của học phần

| Mục tiêu            | Mô tả  | Chuẩn đầu ra CTĐT   |
|---------------------|--|---|
| <b>1. Kiến thức</b> | Học phần giúp sinh viên nhận thức và nắm vững kiến thức cơ bản về tài chính công và quản lý tài chính công, nội dung thu chi NSNN, chu trình NSNN, hệ thống mục lục NSNN, quy trình lập dự toán ngân sách, chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách, quản lý chi thường xuyên, chi đầu tư của ngân sách, quản lý thu thuế, phí, lệ phí thuộc NSNN, quản lý tài chính cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức cân đối NSNN, quản lý các quỹ tài chính NN ngoài ngân sách.<br><br>Sinh viên có thể vận dụng kiến | Có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức thực tế vững chắc về tài chính công và quản lý tài chính công; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, lập các báo cáo quyết toán ngân sách ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, phân loại thu, chi NSNN theo các tiêu chí để có thể đánh giá hiệu quả của việc |

|                          |  |   |
|--------------------------|--|---|
|                          | <p>thức đã học để thực hiện các nghiệp vụ như lập dự toán ngân sách nhà nước ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, áp dụng hệ thống mục lục ngân sách nhà nước vào xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, lập các báo cáo quyết toán ngân sách ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, phân loại thu, chi NSNN theo các tiêu chí để có thể đánh giá hiệu quả của việc chi NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý thu phí, lệ phí ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập một cách hiệu quả, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập về nguồn thu, nhiệm vụ chi và thực hiện tự chủ tài chính, thực hiện cân đối ngân sách tại các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ tài chính NN ngoài NS.</p> | <p>chi NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ tài chính NN ngoài NS.</p>   |
| <p><b>2. Kỹ năng</b></p> | <p>Sinh viên vận dụng những kiến thức cơ bản trong môn học để hình thành các kỹ năng như vận dụng kiến thức vào phân tích, đánh giá hiệu quả của tài chính công như thu chi ngân sách, cân đối ngân sách, lập dự toán ngân sách nhà nước ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, lập các báo cáo quyết toán NSNN ở các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, tính toán số vốn cấp phát tạm ứng theo tỷ lệ, thu hồi tạm ứng và số thanh toán cho công trình đầu tư xây dựng cơ bản, xây dựng bảng tổng hợp giá trị dự toán xây lắp cho công trình xây dựng cơ bản, kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm để hoàn thành các công việc theo chuyên môn, kỹ năng</p>   | <p>- Về kỹ năng cứng: Kỹ năng xây dựng và thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động kinh tế, tài chính của các đơn vị hành chính sự nghiệp như: Tổ chức thực hiện và quản lý thu, chi; Vận dụng kiến thức vào phân tích, đánh giá hiệu quả của tài chính công; Lập dự toán ngân sách nhà nước; Lập các báo cáo quyết toán NSNN ở các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập.</p> <p>- Về kỹ năng mềm: Kỹ năng tự học, tư duy sáng tạo, phân tích, tổng hợp và vận dụng</p> |

|  |   |   |
|--|---|---|
|  | lập luận, thuyết trình trước đám đông để giải quyết công việc.  | sáng tạo kiến thức được học để giải quyết vấn đề gặp phải; kỹ năng làm việc theo nhóm và kỹ năng làm việc độc lập để hoàn thành nhiệm vụ được giao; kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, trình bày, thảo luận và thuyết phục người khác.   |
| <b>3. Thái độ và năng lực người học đạt được</b> | Người học cần có tinh thần thái độ học tập tích cực, nghiêm túc để đạt được các tiêu chuẩn đạo đức, chuyên môn trong công việc, có thái độ cởi mở, giao dịch, phục vụ khách hàng một cách văn minh, lịch sự, có tinh thần hợp tác, làm việc theo nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc, có tinh thần, trách nhiệm cao trong công việc. | - Người học được cung cấp kiến thức chuyên môn và các kỹ năng nên có thể độc lập, tự chủ thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau, có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, có khả năng chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, tuân thủ luật pháp, các nguyên tắc và chuẩn mực nghề nghiệp khi thực hiện các hoạt động kinh tế - tài chính, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng các bí mật trong kinh doanh với khách hàng. |

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

| <b>TT</b> | <b>Kết quả mong muốn đạt được</b>         | <b>Mục tiêu</b>  | <b>Chuẩn đầu ra CTĐT</b>  |
|-----------|---|--|---|
| <b>1</b>  | Những vấn đề cơ bản về TCC và quản lý TCC | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <p>- Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản về khái niệm, đặc điểm, chức năng vai trò của TCC; khái niệm, đặc điểm và những nội dung cơ bản của quản lý TCC.</p> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> | - Có kiến thức lý thuyết về tài chính công và quản lý tài chính công; hiểu được đặc điểm, chức năng vai trò của TCC; đặc điểm và những nội dung cơ bản của quản lý TCC để từ đó vận dụng vào thực tế. |

|   |                                |   |   |
|---|--------------------------------|---|---|
|   |                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và nắm được tổ chức bộ máy quản lý tài chính công, những căn cứ và nguyên tắc tổ chức bộ máy quản lý TCC, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý TCC hiện nay ở Việt Nam.</li> <li>- Nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của TCC và quản lý TCC trong hệ thống tài chính quốc gia.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được những nguyên lý tổ chức bộ máy quản lý tài chính công và cách thức tổ chức quản lý, bộ máy quản lý TCC ở Việt Nam hiện nay.</li> </ul>   |
| 2 | Ngân sách NN và chu trình NSNN | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm NSNN, các cách phân loại thu, chi NSNN, cách sử dụng hệ thống mục lục NSNN</li> <li>- Sinh viên nắm được nguyên tắc quản lý NSNN, việc phân cấp quản lý NSNN và việc thực hiện chu trình NSNN (gồm các khâu lập dự toán, chấp hành và quyết toán NSNN)</li> </ul> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm bắt và vận dụng được các cách phân loại thu chi NSNN vào trong thực tế</li> <li>- Hiểu được cách thức vận dụng lập dự toán NSNN, các bước chấp hành và quyết toán NSNN trên thực tế.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế vững chắc về NSNN và chu trình NSNN, những nội dung thu, chi NSNN, cách phân cấp quản lý NSNN sao cho phù hợp, hiệu quả và việc quản lý chu trình NSNN trên cả 3 khâu lập dự toán, chấp hành, quyết toán NS.</li> <li>- Có kỹ năng đọc và phân tích số liệu NSNN, đánh giá việc sử dụng NSNN qua từng năm; nắm được quy trình xây dựng dự toán NSNN theo các bước, các bước chấp hành và quyết toán NSNN.</li> </ul> |
| 3 | Quản lý thu NSNN               | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản về thuế, hệ thống</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế vững chắc về thuế, phí và lệ phí, những nội</li> </ul>   |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
|   |  | <p>thuế hiện hành ở Việt Nam và cách thức, phương thức quản lý thu thuế hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản về phí, lệ phí thuộc NSNN, những văn bản pháp luật liên quan đến phí, lệ phí hiện hành ở Việt Nam và cách thức, phương thức quản lý thu phí, lệ phí hiện nay.</li> </ul> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được những vấn đề cơ bản về thuế, cách thức các cơ quan NN xây dựng, hoàn thiện chính sách thuế, nắm được quy trình quản lý thuế hiện nay và vận dụng trong thực tế</li> <li>- Sinh viên hiểu được những vấn đề cơ bản về phí, lệ phí, nắm được quy trình quản lý lệ phí và vận dụng trong thực tế.</li> </ul> | <p>dung cơ bản, hệ thống thuế, phí, lệ phí hiện nay của Việt Nam, cách thức quản lý thu thuế, phí và lệ phí hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng vận dụng những kiến thức vào công tác quản lý thu thuế, lệ phí dựa trên chu trình NSNN. Đánh giá được kết quả thu thuế, lệ phí và lệ phí trong thời gian qua, những hướng thay đổi trong quản lý thuế, lệ phí ở Việt Nam trong thời gian tới.</li> </ul> |
| 4 | Quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm, đặc điểm, nội dung chi đầu tư phát triển của NSNN; nội dung quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN, cách thức lập, điều chỉnh kế hoạch vốn, cấp phát thanh toán và quyết toán đối với các công trình sử dụng vốn NSNN.</li> </ul> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu và phân loại được nội dung chi đầu tư phát</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế vững chắc về chi đầu tư phát triển của NSNN, nội dung quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN, cách thức lập, điều chỉnh kế hoạch vốn, cấp phát thanh toán và quyết toán đối với các công trình sử dụng vốn NSNN.</li> <li>- Phân tích được thực trạng chi đầu tư phát triển của NSNN thời gian qua, đặc biệt là chi đầu tư xây dựng cơ</li> </ul>   |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
|   |  | <p>triển của NSNN.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên có thể xây dựng được dự toán, lập kế hoạch vốn đầu tư, điều chỉnh kế hoạch vốn, cấp phát vốn và quyết toán vốn cho các công trình sử dụng NSNN.</li> </ul>   | <p>bản; có thể lập được kế hoạch vốn đầu tư, hiểu được cách thức cấp phát và thanh toán vốn đầu tư phát triển của NS</p>   |
| 5 | <p>Quản lý chi thường xuyên của NSNN</p>                                     | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được nội dung, đặc điểm, các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN.</li> <li>- Sinh viên nắm được cách thức tổ chức quản lý chi thường xuyên của NSNN bao gồm xây dựng định mức chi, lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán chi thường xuyên của NSNN.</li> </ul> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN và vận dụng vào thực tế</li> <li>- Sinh viên có kỹ năng vận dụng các quy định về định mức chi NS vào việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán chi TX ở các cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế vững chắc về chi thường xuyên của NSNN, nắm được nội dung, đặc điểm, các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN; cách thức tổ chức quản lý chi thường xuyên của NSNN bao gồm xây dựng định mức chi, lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán chi thường xuyên của NSNN.</li> <li>- Sinh viên đánh giá được tình hình chi thường xuyên của NSNN ở Việt Nam hiện nay, có khả năng vận dụng kiến thức vào việc quản lý chi TX ở các cơ quan, đơn vị cụ thể.</li> </ul> |
| 6 | <p>Quản lý tài chính ở các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập</p> | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nắm được hệ thống các cơ quan nhà nước và đơn vị SNCL ở nước ta hiện nay.</li> <li>- Sinh viên nắm được nguồn kinh phí hoạt động của các cơ</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế vững chắc về quản lý tài chính cơ quan NN và đơn vị SNVL, nguồn tài chính, nguồn kinh phí hoạt động, cơ chế tự chủ về biên</li> </ul>   |



|   |                              |  |  |
|---|------------------------------|--|--|
|   |                              | <p>quan NN, cơ chế tự chủ về biên chế, quản lý hành chính của cơ quan NN.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nắm được nguồn kinh phí của đơn vị SNCL, cách phân loại đơn vị SNCL, cơ chế tự chủ về biên chế, quản lý hành chính của đơn vị SNCL.</li> </ul> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu và vận dụng được cơ chế tự chủ về biên chế, quản lý hành chính của cơ quan NN và đơn vị SNCL.</li> <li>- Tính toán và phân loại được đơn vị SNCL</li> </ul>   | <p>chế, quản lý hành chính của cơ quan NN và đơn vị SNCL.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước về nguồn thu, nhiệm vụ chi và thực hiện tự chủ tài chính, quản lý tài chính ở các đơn vị sự nghiệp công lập về nguồn thu, nhiệm vụ chi và thực hiện tự chủ tài chính.</li> <li>- Đề xuất các biện pháp tăng mức độ tự chủ tài chính, sử dụng kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được ở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.</li> </ul> |
| 7 | Tổ chức cân đối ngân sách NN | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được lý luận cơ bản về cân đối NSNN, một số học thuyết về cân đối NSNN.</li> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm, nguyên nhân và cách tính bội chi NSNN, nguyên tắc thực hiện cân đối NSNN ở Việt Nam và các biện pháp tài chính để cân đối NSNN.</li> </ul> <p><b>2. Về kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên đánh giá được thực trạng bội chi NSNN ở Việt Nam, những nguyên nhân gây ra và cách thức cân đối NSNN ở Việt Nam hiện nay.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế vững chắc về lý luận cơ bản về cân đối NSNN, một số học thuyết về cân đối NSNN; khái niệm, nguyên nhân và cách tính bội chi NSNN, nguyên tắc thực hiện cân đối NSNN ở Việt Nam và các biện pháp tài chính để cân đối NSNN.</li> <li>- Sinh viên có kỹ năng phân tích thực trạng bội chi NSNN ở Việt Nam, những nguyên nhân gây ra và cách thức giải quyết bội chi NSNN.</li> </ul>  |
| 8 |                              | <p><b>1. Về kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm các quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN; khái niệm, hệ</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế vững chắc về các quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN; khái niệm, hệ thống</li> </ul>  |

|  |   |   |   |
|--|---|---|---|
|  | Quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN | thông tổ chức nguyên tắc quản lý quỹ tài chính dự trữ quốc gia, quỹ bảo vệ môi trường, quỹ Bảo hiểm xã hội<br><b>2. Về kỹ năng:</b><br>- Sinh viên vận dụng được những kiến thức đã học để đánh giá hoạt động của các quỹ tài chính NN ngoài NSNN, nắm bắt được nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các quỹ tài chính NN ngoài NSNN | tổ chức nguyên tắc quản lý quỹ tài chính dự trữ quốc gia, quỹ bảo vệ môi trường, quỹ Bảo hiểm xã hội<br>- Sinh viên có kỹ năng phân tích thực trạng hoạt động của các quỹ tài chính NN ngoài NSNN, nắm bắt được nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các quỹ tài chính NN ngoài NSNN |
|--|---|---|---|

## 6. Nội dung chi tiết của học phần

### Nội dung 1: Những vấn đề cơ bản về tài chính công và quản lý tài chính công

#### 1.1. Những vấn đề cơ bản về tài chính công

- 1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của tài chính công
- 1.1.2. Chức năng của tài chính công
- 1.1.3. Các bộ phận cấu thành của tài chính công
- 1.1.4. Vai trò của tài chính công

#### 1.2. Những vấn đề cơ bản về quản lý tài chính công

- 1.2.1. Khái niệm và đặc điểm của quản lý tài chính công
- 1.2.2. Nội dung cơ bản của quản lý tài chính công
- 1.2.3. Nhiệm vụ và bộ máy quản lý tài chính công

### Nội dung 2: Ngân sách Nhà nước và chu trình ngân sách Nhà nước

#### 2.1. Ngân sách Nhà nước (NSNN)

- 2.1.1. Khái niệm NSNN
- 2.1.2. Phân loại thu, chi NSNN
- 2.1.3. Mục lục NSNN

#### 2.2. Quản lý chu trình Ngân sách Nhà nước

- 2.2.1. Nguyên tắc quản lý NSNN
- 2.2.2. Phân cấp quản lý NSNN
- 2.2.3. Quản lý chu trình NSNN
  - 2.2.3.1. Lập dự toán NSNN
  - 2.2.3.2. Chấp hành NSNN
  - 2.2.3.3. Quyết toán NSNN

### Nội dung 3: Quản lý thu Ngân sách Nhà nước

- 3.1. Quản lý thu thuế
  - 3.1.1. Những vấn đề cơ bản về thuế
  - 3.1.2. Hệ thống thuế hiện hành ở Việt Nam
  - 3.2.3. Quản lý thu thuế
    - 3.2.3.1. Mục tiêu, yêu cầu và các nguyên tắc quản lý thu thuế
    - 3.2.3.2. Tổ chức công tác quản lý thu thuế
- 3.2. Quản lý thu phí, lệ phí thuộc ngân sách Nhà nước
  - 3.2.1. Một số vấn đề cơ bản về phí và lệ phí thuộc NSNN
    - 3.2.1.1. Bản chất và đặc điểm của phí, lệ phí
    - 3.2.1.2. Tác dụng của phí và lệ phí
    - 3.2.1.3. Phân loại phí và lệ phí
  - 3.2.2. Quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN
    - 3.2.2.1. Phân cấp thẩm quyền quy định về phí và lệ phí
    - 3.2.2.2. Xác định mức thu phí và lệ phí
    - 3.2.2.3. Đối tượng nộp và các tổ chức, cá nhân được thu phí, lệ phí
    - 3.2.2.4. Quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN

#### **Nội dung 4: Quản lý chi đầu tư phát triển của Ngân sách Nhà nước**

- 4.1. Khái niệm, nội dung và đặc điểm chi đầu tư phát triển của NSNN
  - 4.1.1. Khái niệm chi đầu tư phát triển của NSNN
  - 4.1.2. Nội dung chi đầu tư phát triển của NSNN
  - 4.1.3. Đặc điểm chi đầu tư phát triển của NSNN
- 4.2. Quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN
  - 4.2.1. Những vấn đề chung về quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN
    - 4.2.1.1. Nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư XDCB của NSNN
    - 4.2.1.2. Điều kiện cấp phát thanh toán vốn đầu tư XDCB của NSNN
  - 4.2.2. Lập và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN
    - 4.2.2.1. Lập kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm
    - 4.2.2.2. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư năm
  - 4.2.3. Cấp phát thanh toán vốn đầu tư đối với các công trình thuộc dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN
    - 4.2.3.1. Cấp phát thanh toán vốn xây lắp
    - 4.2.3.2. Cấp phát thanh toán vốn mua sắm thiết bị
    - 4.2.3.3. Cấp phát thanh toán vốn chi phí khác
    - 4.2.3.4. Những điểm chú ý khi cấp phát vốn đầu tư XDCB
  - 4.2.4. Quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản

#### **Nội dung 5: Quản lý chi thường xuyên của NSNN**

- 5.1. Khái niệm, nội dung và đặc điểm chi thường xuyên của NSNN

- 5.1.1. Khái niệm
- 5.1.2. Nội dung
- 5.1.3. Đặc điểm
- 5.2. Các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN
  - 5.2.1. Nguyên tắc quản lý theo dự toán
  - 5.2.2. Nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả
  - 5.2.3. Nguyên tắc chi trực tiếp qua Kho bạc Nhà nước
- 5.3. Tổ chức quản lý chi thường xuyên của NSNN
  - 5.3.1. Xây dựng định mức chi
  - 5.3.2. Lập dự toán chi thường xuyên
  - 5.3.3. Chấp hành dự toán chi thường xuyên
  - 5.3.4. Quyết toán và kiểm toán các khoản chi thường xuyên của NSNN

**Nội dung 6: Quản lý tài chính ở các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập**

- 6.1. Quản lý tài chính ở các cơ quan quản lý Nhà nước
  - 6.1.1. Hệ thống các cơ quan quản lý Nhà nước
  - 6.1.2. Kinh phí hoạt động của các cơ quan Nhà nước
  - 6.1.3. Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước
- 6.2. Quản lý tài chính đơn vị sự nghiệp công lập
  - 6.2.1. Đơn vị sự nghiệp công lập
  - 6.2.2. Cơ chế huy động vốn và vay vốn tín dụng
  - 6.2.3. Quy định về quản lý tài sản Nhà nước
  - 6.2.4. Quy định về hoạt động liên doanh, liên kết
  - 6.2.5. Tài khoản giao dịch
  - 6.2.6. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ
  - 6.2.7. Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động.
  - 6.2.8. Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động

**Nội dung 7: Tổ chức cân đối NSNN**

- 7.1. Lý luận cơ bản về cân đối NSNN
  - 7.1.1. Khái niệm cân đối NSNN
  - 7.1.2. Một số học thuyết về cân đối NSNN
- 7.2. Bội chi NSNN
  - 7.2.1. Khái niệm và cách tính bội chi NSNN
  - 7.2.2. Nguyên nhân bội chi NSNN và nguồn bù đắp
- 7.3. Tổ chức cân đối NSNN ở nước ta

7.3.1. Cách tính bội chi NSNN và nguyên tắc thực hiện cân đối NSNN ở nước ta

7.3.2. Biện pháp quản lý NSNN để cân đối NSNN

## **Nội dung 8: Quản lý các quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách Nhà nước**

8.1. Một số vấn đề cơ bản về các quỹ tài chính Nhà nước ngoài NSNN

8.1.1. Đặc điểm các quỹ tài chính NN ngoài NSNN

8.1.2. Phân loại các quỹ tài chính NN ngoài NSNN

8.1.3. Một số nội dung chủ yếu nhằm quản lý hiệu quả quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN

8.2. Quản lý một số quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN chủ yếu

8.2.1. Quản lý Quỹ dự trữ quốc gia

8.2.2. Quản lý Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam

8.2.3. Quản lý Quỹ Bảo hiểm xã hội

## **7. Học liệu**

### **7.1. Học liệu bắt buộc**

TL1. Dương Đăng Chinh, Phạm Văn Khoan (2009), *Giáo trình quản lý tài chính công*, NXB Tài chính

### **7.2. Học liệu tham khảo:**

TL1. Sử Đình Thành, Bùi Thị Mai Hoài (2009), *Lý thuyết Tài chính công*, Nxb ĐHQG, TPHCM

TL2. Trương Huỳnh Thắng (2016); *Tìm hiểu luật ngân sách nhà nước năm 2015*/ Trương Huỳnh Thắng; NXB, Chính trị Quốc gia.

## 8. Hình thức tổ chức dạy học

### 8.1 Lịch trình chung

| TT               | Nội dung   | Hình thức tổ chức dạy học học phần |                    |           |            | Tổng cộng  |
|------------------|--|------------------------------------|--------------------|-----------|------------|------------|
|                  |  | Lý thuyết                          | Bài tập, thảo luận | Thực hành | Tự học     |            |
| 1                | ND1: Những vấn đề cơ bản về tài chính công và quản lý tài chính công     | 2                                  | 2                  | 0         | 9          | 13         |
| 2                | ND1: Những vấn đề cơ bản về tài chính công và quản lý tài chính công     | 2                                  | 2                  | 0         | 9          | 13         |
| 3                | ND2: NSNN và chu trình NSNN  | 2                                  | 3                  | 0         | 10,5       | 15,5       |
| 4                | ND2: Quản lý thu NSNN  | 2                                  | 2                  | 0         | 10,5       | 14,5       |
| 5                | ND3: Quản lý thu NSNN  | 2                                  | 2                  | 2         | 10,5       | 16,5       |
| 6                | ND4: Quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN                              | 2                                  | 2                  | 0         | 10,5       | 14,5       |
| 7                | ND4: Quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN                              | 2                                  | 2                  | 2         | 9          | 15         |
| 8                | ND5: Quản lý chi thường xuyên của NSNN                                   | 2                                  | 2                  | 0         | 10,5       | 14,5       |
| 9                | ND5: Quản lý chi thường xuyên của NSNN                                   | 2                                  | 2                  | 0         | 9          | 13         |
| 10               | ND6: Quản lý tài chính ở cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập | 2                                  | 2                  | 0         | 9          | 13         |
| 11               | ND6: Quản lý tài chính ở cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập | 2                                  | 2                  | 2         | 10,5       | 16,5       |
| 12               | ND7: Tổ chức cân đối NSNN  | 2                                  | 2                  | 0         | 10,5       | 14,5       |
| 13               | ND8: Quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN                       | 2                                  | 3                  | 0         | 10,5       | 15,5       |
| 14               | Ôn tập   | 1                                  | 2                  | 0         | 6          | 9          |
| <b>Tổng cộng</b> |  | <b>27</b>                          | <b>30</b>          | <b>06</b> | <b>135</b> | <b>198</b> |

## 8.2 Lịch trình cụ thể

### Tuần thứ 1:

#### **Nội dung 1: Những vấn đề cơ bản về tài chính công và quản lý tài chính công**

| Hình thức tổ chức dạy học | Thời gian, địa điểm | Nội dung chính  | Mục tiêu cụ thể  | Yêu cầu sinh viên chuẩn bị   | Chuẩn đầu ra học phần  |
|---------------------------|---------------------|---|--|--|--|
| Lý thuyết                 | Phòng học (2 tiết)  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, đặc điểm của tài chính công (TCC)</li> <li>- Các chức năng của TCC</li> </ul> | <p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV hiểu được những vấn đề cơ bản về tài chính công: khái niệm; đặc điểm của TCC bao gồm đặc điểm về tính chủ thể, đặc điểm về nguồn hình thành thu nhập, đặc điểm về tính hiệu quả của chi tiêu TCC và đặc điểm về phạm vi hoạt động; các chức năng của TCC gồm: chức năng phân bổ nguồn lực, chức năng tái phân phối thu nhập và chức năng điều chỉnh - kiểm soát.</li> </ul> <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng kiến thức cơ bản đã nắm được về tài chính công để đánh giá, phân tích đặc điểm của tài chính công ở Việt Nam và việc vận dụng các chức năng của TCC ở Việt Nam.</li> </ul> | <p>1/. Đọc tài liệu 1, chương 1 (tr5-22):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm và đặc điểm của TCC</li> <li>- Các chức năng của TCC</li> </ul> <p>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br/><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |

|                    |                          |   |   |   |  |
|--------------------|--------------------------|---|---|---|--|
| Thảo luận, bài tập | Phòng học (2 tiết)       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các chức năng của TCC;</li> <li>- Phân tích mối quan hệ giữa các chức năng của TCC</li> <li>- Đánh giá việc vận dụng các chức năng của TCC ở Việt Nam</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV hiểu được kiến thức cần thiết về các chức năng của TCC; mối quan hệ giữa các chức năng của TCC và việc vận dụng các chức năng của TCC ở Việt Nam</li> </ul>       | <p>1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:</p> <p><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p>  |  |
| Tự học             | Ở nhà, thư viện (9 tiết) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bộ phận cấu thành của TCC</li> <li>- Vai trò của TCC</li> </ul>  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hiểu được các bộ phận cấu thành của TCC</li> <li>2. Hiểu được vai trò của TCC</li> </ol>  | <p>1/. Đọc tài liệu 1, chương 1 (tr 23 – 39):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bộ phận cấu thành của TCC</li> <li>- Vai trò của TCC</li> </ul> <p>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:</p> <p><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> |  |
| KT - ĐG            | Phòng học                | Vấn đáp   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.</li> <li>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu</li> </ul> | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.  |  |
| Tư vấn             | Phòng học, VPBM          | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học</li> <li>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.</li> </ul>   | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.   |  |





## Tuần thứ 2:

### **Nội dung 1: Những vấn đề cơ bản về tài chính công và quản lý tài chính công (tiếp)**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>  | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>  | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|--|---|--|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học (2 tiết)         | - Khái niệm; đặc điểm của quản lý TCC<br>- Nội dung cơ bản của quản lý TCC | 1. Về kiến thức:<br>- SV hiểu được kiến thức cơ bản về tài chính công như: khái niệm; đặc điểm của quản lý TCC bao gồm: đặc điểm về đối tượng quản lý, đặc điểm về việc sử dụng các phương pháp và công cụ quản lý, đặc điểm về quản lý nội dung vật chất. Đồng thời, sinh viên hiểu được nội dung cơ bản của quản lý TCC gồm: quản lý quá trình thu của NSNN, quản lý quá trình chi của NSNN, quản lý việc thực hiện các biện pháp thực hiện cân đối thu-chi NSNN, phân cấp quản lý NSNN và quản lý các quỹ ngoài NSNN<br>2. Về kỹ năng:<br>- SV vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu đặc trưng của quản lý TCC và nội dung của quản lý TCC ở Việt Nam. | 1/. Đọc tài liệu 1 chương 1 (tr 39-54):<br>- Khái niệm; đặc điểm của quản lý TCC<br>- Nội dung cơ bản của quản lý TCC<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học (2 tiết)         | - Phân tích vai trò của TCC đối với sự phát triển KT-XH ở Việt Nam         | 1. Nắm được vai trò của TCC ở Việt Nam<br>2. Hiểu được đặc trưng của quản lý TCC ở Việt Nam   | 1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.tapchitachinh.vn/">http://www.tapchitachinh.vn/</a>   |  |

|         |                          |  |  |   |  |
|---------|--------------------------|--|--|---|--|
|         |                          | - Phân tích các đặc trưng của quản lý TCC ở Việt Nam |  |   |  |
| Tự học  | Ở nhà, thư viện (9 tiết) | - Nhiệm vụ và bộ máy quản lý TCC                     | 1. SV hiểu được những căn cứ nguyên tắc tổ chức bộ máy quản lý TCC và chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý TCC hiện nay ở Việt Nam bao gồm: Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Cục Dự trữ quốc gia, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 1 (tr 54-75):<br>- Tổ chức bộ máy quản lý TCC<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a><br><a href="http://www.sbv.gov.vn">www.sbv.gov.vn</a><br><a href="http://www.ssc.gov.vn">www.ssc.gov.vn</a><br><a href="http://www.customs.gov.vn">www.customs.gov.vn</a><br><a href="http://www.gdsr.gov.vn">www.gdsr.gov.vn</a><br><a href="http://www.baothienchi.gov.vn">www.baothienchi.gov.vn</a> |  |
| KT - ĐG | Phòng học                | Vấn đáp  | - Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.<br>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu  | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.  |  |
| Tư vấn  | Phòng học, VPBM          | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học. | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.  | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.   |  |

### Tuần thứ 3:

#### **Nội dung 2: Ngân sách Nhà nước (NSNN) và chu trình NSNN**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>  | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>  | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|--|---|--|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học (2 tiết)         | <ul style="list-style-type: none"><li>- Khái niệm NSNN</li><li>- Nguyên tắc quản lý NSNN</li><li>- Phân cấp quản lý NSNN</li></ul> | <p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- SV hiểu được kiến thức cơ bản về khái niệm NSNN; các nguyên tắc quản lý NSNN gồm: nguyên tắc thống nhất tập trung dân chủ, NT công khai minh bạch, NT đảm bảo trách nhiệm và NT đảm bảo cân đối NSNN. Đồng thời, SV hiểu được các vấn đề về phân cấp quản lý NSNN (PCQLNSNN) trên các khía cạnh: Khái niệm PCQLNSNN, sự cần thiết phải PCQLNSNN, các nguyên tắc PCQLNSNN và nội dung PCQLNSNN.</li></ul> <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Vận dụng kiến thức cơ bản nắm được để phân tích việc quán triệt các nguyên tắc quản lý NSNN và vấn đề phân cấp quản lý NSNN ở Việt Nam</li></ul> | <p>1/. Đọc tài liệu 1, chương 2 (tr. 77-78; tr.88-101):</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Khái niệm NSNN</li><li>- Nguyên tắc quản lý NSNN</li><li>- Phân cấp quản lý NSNN</li></ul> <p>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet: <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học (3 tiết)         | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phân tích, đánh giá vấn đề phân cấp quản lý NSNN ở</li></ul>                               | <p>1. Phân tích, đánh giá những kết quả đạt được và những hạn chế của việc phân cấp quản lý NSNN ở Việt Nam</p> <p>2. Sinh viên làm rõ được mối quan hệ giữa các khâu trong chu trình</p>   | <p>1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet: <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p>  |  |

|         |                             |   |  |  |  |
|---------|-----------------------------|---|--|--|--|
|         |                             | Việt Nam<br>- Phân tích môi quan hệ giữa các khâu trong chu trình NSNN<br>- Phân tích và đánh giá việc quản lý chu trình NSNN trên 3 khâu: lập dự toán NSNN, chấp hành NSNN và quyết toán NSNN ở Việt Nam | NSNN (lập dự toán NSNN, chấp hành NSNN và quyết toán NSNN).<br>3. Phân tích, đánh giá những kết quả đạt được và những hạn chế của việc quản lý chu trình NSNN ở Việt Nam.  | <a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a>  |  |
| Tự học  | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | - Phân loại thu, chi NSNN<br>- Mục lục NSNN<br>- Quản lý chu trình NSNN   | 1. SV hiểu được những kiến thức cơ bản về các loại thu NSNN, chi NSNN theo các tiêu thức phân loại khác nhau.<br>2. SV hiểu được những kiến thức cơ bản về hệ thống mục lục NSNN bao gồm: Chương; Loại-khoản; Nhóm, Tiểu nhóm, Mục và Tiểu mục.<br>3. SV hiểu được những kiến thức cơ bản về quản lý chu trình NSNN bao gồm 3 khâu: lập dự toán NSNN, chấp hành NSNN và quyết toán NSNN. | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 2 (tr 79 - 88; tr. 101-120):<br>- Phân loại thu, chi NSNN<br>- Mục lục NSNN<br>- Quản lý chu trình NSNN<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet: <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> |  |
| KT - ĐG | Phòng học                   | Vấn đáp   | - Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.   | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.   |  |

|        |                 |  |   |   |  |
|--------|-----------------|--|---|---|--|
|        |                 |  | - Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu                               |   |  |
| Tư vấn | Phòng học, VPBM | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học. | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan. | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV. |  |

#### **Tuần thứ 4:**

#### **Nội dung 3: Quản lý thu NSNN**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>   | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|---|---|---|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học<br>(2 tiết)      | - Mục tiêu, yêu cầu và các nguyên tắc quản lý thu thuế<br>- Tổ chức công tác quản lý thu thuế | 1. Về kiến thức:<br>- SV hiểu được những kiến thức cơ bản về các mục tiêu, yêu cầu và các nguyên tắc quản lý thu thuế bao gồm: NT thống nhất, tập trung và dân chủ, NT tiết kiệm và hiệu quả và NT phù hợp. Ngoài ra, SV hiểu được việc tổ chức công tác quản lý thu thuế bao gồm: lập dự toán thuế, chấp hành dự toán thuế; kế toán và quyết toán thuế<br>2. Về kỹ năng<br>- SV vận dụng kiến thức cơ bản đã học để có thể phân tích, đánh giá việc quán triệt các mục tiêu, yêu cầu, và các nguyên tắc quản lý thu thuế ở Việt Nam. Đồng thời, SV cũng có thể phân tích, đánh giá việc tổ chức công tác quản lý thu thuế ở Việt Nam hiện nay. | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 3, (tr 156 - 172):<br>- Mục tiêu, yêu cầu và các nguyên tắc quản lý thu thuế<br>- Tổ chức công tác quản lý thu thuế<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a><br><a href="http://www.customs.gov.vn">www.customs.gov.vn</a><br><a href="http://www.gdt.gov.vn">www.gdt.gov.vn</a> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học<br>(2 tiết)      | - Phân tích vai trò của thuế đối với sự phát triển KT-XH ở Việt                               | 1. SV tìm hiểu, tổng hợp và phân tích, đánh giá vai trò của thuế đối với sự phát triển KT-XH ở Việt Nam.<br>2. SV tìm hiểu, tổng hợp và phân tích, đánh giá những kết quả đạt   | 1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a>   |  |

|                |                             |   |  |  |  |
|----------------|-----------------------------|---|--|--|--|
|                |                             | Nam.<br>- Phân tích việc tổ chức quản lý thu thuế của Việt Nam hiện nay.  | được, những mặt hạn chế trong việc tổ chức quản lý thu thuế ở Việt Nam hiện nay.   | <a href="http://www.customs.gov.vn">www.customs.gov.vn</a><br><a href="http://www.gdt.gov.vn">www.gdt.gov.vn</a>   |  |
| Tự học         | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | - Những vấn đề cơ bản về thuế<br>- Hệ thống thuế hiện hành ở Việt Nam<br>- Thanh tra thuế   | 1. SV hiểu được những vấn đề cơ bản về thuế bao gồm: khái niệm, đặc điểm và vai trò của thuế trong nền kinh tế thị trường; hệ thống và các tiêu thức thiết lập một hệ thống thuế; các yếu tố cấu thành của một sắc thuế và phân loại thuế.<br>2. SV hiểu được hệ thống thuế hiện hành ở Việt Nam hiện nay.<br>3. SV hiểu được những kiến thức cơ bản về thanh tra thuế trên các khía cạnh: mục tiêu, yêu cầu đối với thanh tra thuế và nội dung của công tác thanh tra thuế. | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 3, (tr 121 - 156; tr. 172-174):<br>- Những vấn đề cơ bản về thuế<br>- Hệ thống thuế hiện hành ở Việt Nam<br>- Thanh tra thuế<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a><br><a href="http://www.customs.gov.vn">www.customs.gov.vn</a><br><a href="http://www.gdt.gov.vn">www.gdt.gov.vn</a> |  |
| KT – ĐG KTTX 1 | Phòng học                   | - Kiểm tra mức độ hiểu và làm bài độc lập của sinh viên về các nội dung đã học từ tuần 1 – 4.<br>- Hình thức kiểm tra: Viết<br>- Thời gian: 15 phút |  | SV ôn tập các nội dung đã học từ tuần 1 - 4  |  |
| Tư vấn         | Phòng học, VPBM             | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.  | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.  | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.  |  |



**Tuần thứ 5:**

**Nội dung 3: Quản lý thu NSNN (tiếp)**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>  | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>  | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|--|---|--|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học (2 tiết)         | <ul style="list-style-type: none"><li>- Bản chất và đặc điểm của phí, lệ phí</li><li>- Tác dụng của phí, lệ phí</li><li>- Quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN</li></ul> | <p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- SV hiểu được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm, tác dụng của phí, lệ phí và việc quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN.</li></ul> <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- SV vận dụng kiến thức cơ bản đã học về phí, lệ phí để phân tích, đánh giá công tác quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN hiện nay.</li></ul> | <p>1/. Đọc tài liệu 1, chương 3 (tr 174 - 187):</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Bản chất và đặc điểm của phí, lệ phí</li><li>- Tác dụng của phí, lệ phí</li><li>- Quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN</li></ul> <p>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet: <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học (2 tiết)         | <ul style="list-style-type: none"><li>- So sánh thuế, phí và lệ phí</li></ul>  | <p>1/ Sinh viên cần hiểu được những điểm giống và khác nhau giữa thuế, phí và lệ phí.</p>   | <p>1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí</p>  |  |

|           |                             |  |  |  |  |
|-----------|-----------------------------|--|--|--|--|
|           |                             | - Phân tích, đánh giá việc quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN ở Việt Nam   | 2/. SV tìm hiểu thực tiễn công tác quản lý thu phí, lệ phí thuộc NSNN tại Việt Nam.  | chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a>   |  |
| Thực hành | Phòng máy (2 tiết)          | 1. Tìm hiểu về Hệ thống ứng dụng Quản lý thuế tập trung (TMS) các cơ quan thuế.<br>2. Quy trình thu và quản lý các khoản thu NSNN qua Kho bạc Nhà nước | 1. SV tìm hiểu về Hệ thống ứng dụng Quản lý thuế tập trung TMS, về cách thức sử dụng của ứng dụng và thực tế áp dụng tại các cơ quan thuế.<br>2. SV nắm được quy trình thu và quản lý các khoản thu NSNN tại các cơ quan thuế và kho bạc Nhà nước các cấp. | 1/. Ứng dụng quản lý thuế tập trung cài trên máy tính.<br>2/. Thông tư 328/2016/TT-BTC hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu NSNN qua KBNN và các văn bản liên quan.  |  |
| Tự học    | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | - Phân loại phí và lệ phí<br>- Quản lý các khoản thu khác của NSNN   | 1. SV hiểu được việc phân loại phí và lệ phí theo các tiêu thức khác nhau.<br>2. SV hiểu được việc quản lý các khoản thu khác của NSNN.  | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 3 (tr 178 - 180; tr. 187 - 188):<br>- Phân loại phí và lệ phí<br>- Quản lý các khoản thu khác của NSNN<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> |  |
| KT - ĐG   | Phòng học                   | Vấn đáp  | - Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.<br>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu  | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.   |  |

|        |                 |  |   |   |  |
|--------|-----------------|--|---|---|--|
| Tư vấn | Phòng học, VPBM | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học. | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan. | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV. |  |
|--------|-----------------|--|---|---|--|

### Tuần thứ 6:

#### **Nội dung 4: Quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>   | <b>Mục tiêu cụ thể</b>   | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>  | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|---|--|--|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học<br>(2 tiết)      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Khái niệm, nội dung và đặc điểm của chi đầu tư phát triển của NSNN</li><li>- Nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN</li></ul> | <p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- SV cần hiểu những kiến thức cơ bản về chi đầu tư phát triển của NSNN gồm: khái niệm, nội dung và đặc điểm. Đồng thời, SV hiểu được những nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư XDCB của NSNN gồm: NT đúng đối tượng; NT thực hiện nghiêm chỉnh trình tự đầu tư và xây dựng, có đủ các tài liệu thiết kế và dự toán được duyệt; NT đúng mục đích, đúng kế hoạch và NT giám đốc bằng đồng tiền.</li></ul> <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- SV vận dụng kiến thức đã học tìm hiểu và phân tích đánh giá việc quán triệt các nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư XDCB của NSNN trong thực tiễn.</li></ul> | <p>1/. Đọc tài liệu 1, chương 4 (tr 195 - 208):</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Khái niệm, nội dung và đặc điểm của chi đầu tư phát triển của NSNN</li><li>- Nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN</li></ul> <p>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet<br/><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học<br>(2 tiết)      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phân tích các nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản của</li></ul>   | <p>1. SV hiểu được từng nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN. Từ đó, SV phân tích được mối quan hệ tác động qua lại giữa các nguyên tắc.</p>   | <p>1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br/><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p>  |  |

|         |                             |   |  |   |  |
|---------|-----------------------------|---|--|---|--|
|         |                             | <p>NSNN. Trên cơ sở đó, hãy làm rõ mối quan hệ giữa các nguyên tắc?</p> <p>- Đánh giá việc quán triệt các nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN ở Việt Nam hiện nay.</p> | <p>2. SV tìm hiểu để đánh giá việc quán triệt các nguyên tắc quản lý và cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NSNN ở Việt Nam hiện nay.</p>  | <p><a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a></p>  |  |
| Tự học  | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | <p>- Điều kiện cấp phát thanh toán vốn đầu tư XDCB của NSNN</p> <p>- Lập và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư XDCB của NSNN</p>  | <p>1. SV hiểu được các điều kiện cụ thể trong việc cấp phát thanh toán vốn đầu tư XDCB của NSNN và các tài liệu cơ sở của dự án.</p> <p>2. SV hiểu được công tác lập kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm của NSNN.</p> | <p>1/. Đọc tài liệu 1, chương 4 (tr 208 - 213; tr. 214-219):</p> <p>- Điều kiện cấp phát thanh toán vốn đầu tư XDCB của NSNN</p> <p>- Lập và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư XDCB của NSNN</p> <p>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br/><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> |  |
| KT - ĐG | Phòng học                   | Vấn đáp   | - Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.   | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.  |  |

|        |                 |  |   |   |  |
|--------|-----------------|--|---|---|--|
|        |                 |  | - Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu                               |   |  |
| Tư vấn | Phòng học, VPBM | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học. | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan. | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV. |  |

**Tuần thứ 7:**

**Nội dung 4: Quản lý chi đầu tư phát triển của NSNN (tiếp)**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>   | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|---|---|---|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học (2 tiết)         | - Cấp phát thanh toán vốn đầu tư đối với các công trình thuộc dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN | 1. Về kiến thức:<br>- SV hiểu được kiến thức về cấp phát thanh toán vốn xây lắp, cấp phát thanh toán vốn mua sắm thiết bị, cấp phát thanh toán vốn chi phí khác và những điểm chú ý khi cấp phát vốn đầu tư XD CB<br>2. Về kỹ năng<br>- SV vận dụng kiến thức đã học tìm hiểu về việc cấp phát thanh toán vốn đầu tư đối với các công trình thuộc dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN trong thực tiễn | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 4 (tr 219 - 243):<br>- Cấp phát thanh toán vốn đầu tư đối với các công trình thuộc dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |

|                    |                    |   |   |   |  |
|--------------------|--------------------|---|---|---|--|
| Thảo luận, bài tập | Phòng học (2 tiết) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích, đánh giá việc cấp phát thanh toán vốn đầu tư đối với các công trình thuộc dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN ở Việt Nam hiện nay.</li> <li>- Phân tích, đánh giá việc quản lý chi đầu tư vốn cho các doanh nghiệp nhà nước ở Việt Nam</li> <li>- Phân tích, đánh giá việc quản lý chi trợ cấp tài chính và trợ giá đối với các doanh nghiệp ở Việt Nam</li> <li>- Làm bài tập về chi đầu tư XDCB của NSNN</li> </ul> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. SV phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại trong công tác cấp phát thanh toán vốn đầu tư đối với các công trình thuộc dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn NSNN ở Việt Nam hiện nay. Từ đó đưa ra những đề xuất xử lý.</li> <li>2. SV phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại trong việc quản lý chi đầu tư vốn cho các doanh nghiệp nhà nước ở Việt Nam hiện nay. Từ đó đưa ra những đề xuất xử lý.</li> <li>3. SV phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại trong việc quản lý chi trợ cấp tài chính và trợ giá đối với các doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay. Từ đó đưa ra những giải pháp xử lý.</li> <li>4. SV làm các bài tập xác định vốn đầu tư XDCB của các dự án thuộc nguồn vốn NSNN</li> </ol> | <p>1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:</p> <p><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> <p><a href="http://www.tapchi.taichinh.vn/">http://www.tapchi.taichinh.vn/</a></p> |  |
| Thực hành          | Phòng học (2 tiết) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc NSNN</li> <li>- Lập kế hoạch vốn đầu tư xây</li> </ul>  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. SV nắm được các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc NSNN cho từng giai đoạn, đặc biệt là giai đoạn hiện nay, từ đó có thể áp dụng vào thực tiễn.</li> <li>2. SV nắm được quy trình lập kế hoạch vốn đầu tư xây dựng</li> </ol>   | <p>1. Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg về ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc NSNN giai đoạn</p>  |  |



|          |                          |   |  |   |  |
|----------|--------------------------|---|--|---|--|
|          |                          | dựng cơ bản, cấp phát vốn tạm ứng, lập bảng tổng hợp dự toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản | cơ bản, cấp phát vốn tạm ứng. Tính toán và lập được bảng tổng hợp dự toán; xây dựng được báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ NSNN.  | 2015-2020.<br>2. TT số 108/2008/TT-BTC về hướng dẫn xử lý NS cuối năm và lập, báo cáo quyết toán NSNN hàng năm, TT số 210/2010/TT-BTC quy định việc quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm. |  |
| Tự học   | Ở nhà, thư viện (9 tiết) | - Quyết toán vốn đầu tư XDCB<br>- Quản lý các khoản chi đầu tư phát triển khác của NSNN             | 1. SV hiểu được kiến thức về công tác quyết toán vốn đầu tư XDCB bao gồm việc quyết toán thực hiện vốn đầu tư năm và quyết toán vốn đầu tư hoàn thành.<br>2. SV hiểu được việc quản lý các khoản chi đầu tư phát triển khác của NSNN gồm quản lý chi đầu tư vốn cho các doanh nghiệp nhà nước và quản lý chi trợ cấp tài chính và trợ giá đối với các doanh nghiệp | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 4 (tr.243 - 252; tr. 252-256):<br>- Quyết toán vốn đầu tư XDCB<br>- Quản lý các khoản chi đầu tư phát triển khác của NSNN  |  |
| KT<br>ĐG | Phòng học                | Vấn đáp   | - Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.<br>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu  | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.  |  |
| Tư vấn   | Phòng học, VPBM          | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.  | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.  | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.   |  |

**Tuần thứ 8:**

**Nội dung 5: Quản lý các khoản chi thường xuyên của NSNN**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>   | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|---|---|---|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học<br>(2 tiết)      | - Khái niệm, đặc điểm chi thường xuyên của NSNN<br>- Các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN | 1. Về kiến thức: SV hiểu được:<br>- Khái niệm và các đặc điểm chi thường xuyên của NSNN<br>- Các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN gồm: NT quản lý theo dự toán; NT tiết kiệm, hiệu quả và NT chi trực tiếp qua Kho bạc Nhà nước.<br>2. Về kỹ năng:<br>SV vận dụng kiến thức đã học để đánh giá việc quán triệt các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN trong thực tiễn ở Việt Nam hiện nay | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 5 (tr 257; tr 265-272):<br>- Khái niệm, đặc điểm chi thường xuyên của NSNN<br>- Các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet :<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học<br>(2 tiết)      | - Phân tích các nguyên tắc quản lý chi  | 1. SV phân tích từng nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN và mối quan hệ giữa các   | 1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên   |  |

|         |                             |   |  |   |  |
|---------|-----------------------------|---|--|---|--|
|         |                             | <p>thường xuyên của NSNN. Từ đó, làm rõ mối quan hệ giữa các nguyên tắc đó.</p> <p>- Đánh giá việc quán triệt các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN trong thực tiễn ở Việt Nam hiện nay?</p> | <p>nguyên tắc đó;</p> <p>2. SV phân tích, đánh giá việc quán triệt các nguyên tắc quản lý chi thường xuyên của NSNN trong thực tiễn ở Việt Nam hiện nay.</p>     | <p>ngành, mạng Internet:</p> <p><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> <p><a href="http://www.tapchihitaichinh.vn/">http://www.tapchihitaichinh.vn/</a></p>                                       |  |
| Tự học  | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | - Nội dung chi thường xuyên của NSNN  | 1. SV hiểu được những nội dung chi thường xuyên của NSNN theo các tiêu thức phân loại về lĩnh vực chi và nội dung kinh tế của các khoản chi                      | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 5 (tr 257-265):<br>- Nội dung chi thường xuyên của NSNN<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> |  |
| KT - ĐG | Phòng học                   | Vấn đáp   | <p>- Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.</p> <p>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu</p> | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.  |  |
| Tư vấn  | Phòng học, VPBM             | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.  | <p>- Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học</p> <p>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.</p>   | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.   |  |



### Tuần thứ 9:

#### **Nội dung 5: Quản lý các khoản chi thường xuyên của NSNN**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>                       | <b>Mục tiêu cụ thể</b>   | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|---|--|---|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học (2 tiết)         | - Tổ chức quản lý chi thường xuyên của NSNN | 1. Về kiến thức:<br>- SV hiểu được kiến thức về tổ chức quản lý chi thường xuyên của NSNN bao gồm: xây dựng định mức chi; lập dự toán chi thường xuyên; chấp hành dự toán chi thường xuyên<br>2. Về kỹ năng:<br>SV vận dụng kiến thức đã học để phân tích đánh giá công tác tổ chức quản lý chi thường xuyên của NSNN trong thực tiễn. | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 5 (tr 273-307):<br>- Tổ chức quản lý chi thường xuyên của NSNN.<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet<br><a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học (2 tiết)         | - Phân tích, đánh giá công tác tổ           | SV phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại trong việc quản lý chi thường xuyên   | 1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên   |  |

|                  |                          |   |  |  |  |
|------------------|--------------------------|---|--|--|--|
|                  |                          | <p>chức quản lý chi thường xuyên của NSNN ở Việt Nam hiện nay</p> <p>- Làm bài tập về chi thường xuyên</p>  | <p>của NSNN ở Việt Nam hiện nay. Từ đó đưa ra những đề xuất giải quyết.</p> <p>2. SV luyện các bài tập về số chi thường xuyên của NSNN</p>   | <p>ngành, mạng Internet</p> <p><a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a></p>   |  |
| Tự học           | Ở nhà, thư viện (9 tiết) | - Quyết toán và kiểm toán các khoản chi thường xuyên của NSNN   | 1. SV hiểu được những kiến thức cơ bản về công tác quyết toán và kiểm toán các khoản chi thường xuyên của NSNN gồm: yêu cầu đối với công tác quyết toán và kiểm toán chi thường xuyên; các loại báo cáo quyết toán chi thường xuyên của NSNN và việc lập, gửi, xét duyệt báo cáo quyết toán. | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 5 (tr 307-312):<br>- Quyết toán và kiểm toán các khoản chi thường xuyên của NSNN<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> |  |
| KT-ĐG KT giữa kỳ | Phòng học                | - Nội dung kiểm tra: Các nội dung đã học từ tuần 1 – 9, bao gồm cả lý thuyết và bài tập.<br>- Hình thức kiểm tra: Viết<br>- Thời gian kiểm tra: 50 phút |  | SV ôn tập các nội dung đã học từ tuần 1 – 9.   |  |
| Tư vấn           | Phòng học, VPBM          | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.  | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.  | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.  |  |

### Tuần thứ 10:

#### **Nội dung 6: Quản lý tài chính ở các cơ quan NN và các đơn vị sự nghiệp công lập**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>  | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|--|---|---|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học<br>(2 tiết)      | - Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước | 1. Về kiến thức:<br>- SV hiểu được những kiến thức về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước trên các khía cạnh: mục tiêu của cơ chế tự chủ; đối tượng áp dụng cơ chế tự chủ; nguyên tắc tự chủ; biên chế của cơ quan; tự chủ, chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; kinh phí giao nhưng không thực hiện chế độ tự chủ; lập dự toán; thẩm tra, phân bổ và giao dự toán chi NSNN và về hạch toán kế toán.<br>2. Về kỹ năng:<br>- SV vận dụng kiến thức đã học để phân tích, đánh giá về vấn đề tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước trong thực tiễn. | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 6 (tr 318 - 330):<br>- Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet : <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học<br>(2 tiết)      | - Vấn đề tự chủ, tự chịu trách nhiệm   | 1. SV tổng hợp thông tin; phân tích, đánh giá vấn đề tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên  | 1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí  |  |

|         |                          |  |   |   |  |
|---------|--------------------------|--|---|---|--|
|         |                          | về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước ở Việt Nam hiện nay. | chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước ở Việt Nam hiện nay.  | chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a><br><a href="http://www.tapchitai chinh.vn/">http://www.tapchitai chinh.vn/</a>   |  |
| Tự học  | Ở nhà, thư viện (9 tiết) | - Hệ thống các cơ quan quản lý Nhà nước<br>- Kinh phí hoạt động của các cơ quan Nhà nước             | 1. SV hiểu được kiến thức cơ bản về hệ thống các cơ quan quản lý Nhà nước gồm cơ quan lập pháp; cơ quan hành chính Nhà nước và cơ quan tư pháp<br>2. SV hiểu được kiến thức về kinh phí hoạt động của các cơ quan Nhà nước. | 1 Đọc tài liệu 1, chương 6 (tr 313- 316; tr. 316-318):<br>- Hệ thống các cơ quan quản lý Nhà nước<br>- Kinh phí hoạt động của các cơ quan Nhà nước<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> |  |
| KT - ĐG | Phòng học                | Vấn đáp  | - Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.<br>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu   | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.  |  |
| Tư vấn  | Phòng học, VPBM          | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.   | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.   | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.   |  |



### Tuần thứ 11:

#### **Nội dung 6: Quản lý tài chính ở các cơ quan NN và các đơn vị SNCL (tiếp)**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>   | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|---|---|---|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học<br>(2 tiết)      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động.</li><li>- Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động</li></ul> | <p>1. Về kiến thức: SV hiểu được những kiến thức về:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động.</li><li>- Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động</li></ul> <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- SV vận dụng kiến thức đã học để phân tích về vấn đề quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động trong thực tiễn.</li></ul> | <p>1/. Đọc tài liệu 1, chương 6 (tr 343 - 364):</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động.</li><li>- Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động</li></ul> <p>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet: <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></p> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học<br>(2 tiết)      | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phân tích về vấn đề tự chủ, tự chịu trách</li></ul>   | <p>1. SV tổng hợp thông tin; phân tích, đánh giá vấn đề tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính</p>  | <p>1/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí</p>   |  |

|           |                    |   |   |  |  |
|-----------|--------------------|---|---|--|--|
|           |                    | <p>nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>- Phân tích vấn đề tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động ở Việt Nam hiện nay.</p> | <p>đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>2. SV tổng hợp thông tin; phân tích, đánh giá vấn đề tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp do Ngân sách Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động ở Việt Nam hiện nay.</p>  | <p>chuyên ngành, mạng Internet:<br/> <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a><br/> <a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a></p>                     |  |
| Thực hành | Phòng học (2 tiết) | <p>1. Định mức phân bổ ngân sách làm căn cứ xây dựng dự toán của Trung ương và phân bổ ngân sách của địa phương, khả năng tài chính, tình hình thực tế phân bổ ngân sách của địa phương, khả năng tài chính, tình hình thực tế phân bổ ngân sách của địa phương.</p>  | <p>1. SV nắm được định mức phân bổ ngân sách làm căn cứ xây dựng dự toán của Trung ương và phân bổ ngân sách của địa phương, khả năng tài chính, tình hình thực tế phân bổ ngân sách của địa phương.</p> <p>2. SV nắm được các xây dựng các mức chi quản lý và nghiệp vụ chuyên môn phù hợp với yêu cầu thực tế và khả năng tài chính của đơn vị theo quy định. Từ đó đánh giá được mức độ tự chủ tài chính của đơn vị.</p> | <p>1/. Định mức phân bổ chi thường xuyên của Chính phủ và các địa phương.</p> <p>2./ Quy chế chi tiêu nội bộ, Dự toán, quyết toán của một đơn vị sự nghiệp công lập (ví dụ trường đại học)</p> |  |

|         |                             |   |  |  |  |
|---------|-----------------------------|---|--|--|--|
|         |                             | 2. Các mức chi quản lý và nghiệp vụ chuyên môn phù hợp với yêu cầu thực tế và khả năng tài chính của đơn vị theo quy định của pháp luật.  |  |  |  |
| Tự học  | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị sự nghiệp công lập</li> <li>- Cơ chế huy động vốn và vay vốn tín dụng</li> <li>- Quy định về quản lý tài sản Nhà nước</li> <li>- Quy định về hoạt động liên doanh, liên kết</li> <li>- Tài khoản giao dịch</li> <li>- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ</li> </ul> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. SV hiểu được những kiến thức cơ bản về đơn vị sự nghiệp công lập như: khái niệm; đặc điểm; phân loại.</li> <li>2. SV hiểu được những kiến thức cơ bản về cơ chế huy động vốn và vay vốn tín dụng gồm: huy động vốn và vay vốn tín dụng; về chi trả lãi tiền vay, lãi tiền huy động; nguồn chi trả lãi tiền vay, lãi tiền huy động; tiền vay, tiền huy động để làm vốn hoạt động dịch vụ và về thế chấp tài sản để vay vốn.</li> <li>3. SV hiểu được quy định về quản lý tài sản Nhà nước.</li> <li>4. SV hiểu được quy định về hoạt động liên doanh, liên kết</li> <li>5. SV hiểu được kiến thức về tài khoản giao dịch</li> <li>8. SV hiểu được quy định về việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.</li> </ol> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1/. Đọc tài liệu 1, chương 6 (tr 220- 342): <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn vị sự nghiệp công lập</li> <li>- Cơ chế huy động vốn và vay vốn tín dụng</li> <li>- Quy định về quản lý tài sản Nhà nước</li> <li>- Quy định về hoạt động liên doanh, liên kết</li> <li>- Tài khoản giao dịch</li> <li>- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ</li> </ul> </li> <li>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet: <a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a></li> </ol> |  |
| KT - ĐG | Phòng                       | Làm BKT   | - Quản lý tài chính ở các cơ   |  |  |

|        |                 |  |   |   |  |
|--------|-----------------|--|---|---|--|
|        | học             | tuần lần 5<br>(Thời gian 15 phút)                    | quan NN và các đơn vị sự nghiệp công lập  |   |  |
| Tư vấn | Phòng học, VPBM | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học. | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan. | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV. |  |

**Tuần thứ 12:****Nội dung 7: Tổ chức cân đối NSNN**

| Hình thức tổ chức dạy học | Thời gian, địa điểm | Nội dung chính  | Mục tiêu cụ thể  | Yêu cầu sinh viên chuẩn bị  | Chuẩn đầu ra học phần  |
|---------------------------|---------------------|---|--|---|--|
| Lý thuyết                 | Phòng học (2 tiết)  | - Lý luận cơ bản về cân đối Ngân sách Nhà nước                    | 1. Về kiến thức: SV hiểu được:<br>- Khái niệm cân đối NSNN<br>- Một số học thuyết về cân đối NSNN: Lý thuyết cổ điển về sự thăng bằng ngân sách; lý thuyết về ngân sách chu kỳ và lý thuyết về ngân sách cố ý thiếu hụt<br>2. Về kỹ năng:<br>SV vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu về việc áp dụng các lý thuyết về cân đối ngân sách trong thực tiễn | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 7 (tr 365-370):<br>- Lý luận cơ bản về CD NSNN.<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a> | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập        | Phòng học (2 tiết)  | - Tổ chức cân đối ngân sách nhà nước ở nước ta (cách tính bội chi | 1. SV phân tích vấn đề tổ chức cân đối NSNN ở nước ta thời gian qua.   | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 7 (tr 374-380):<br>- Tổ chức cân đối NSNN ở nước ta  |  |

|         |                             |  |   |   |  |
|---------|-----------------------------|--|---|---|--|
|         |                             | NSNN và các nguyên tắc thực hiện cân đối NSNN ở nước ta; biện pháp quản lý NSNN để cân đối NSNN) |   | 2/. Đọc các tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a><br><a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a> |  |
| Tự học  | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | - Bội chi NSNN .   | 1. SV tìm hiểu những kiến thức về bội chi NSNN: khái niệm và cách tính bội chi NSNN; nguyên nhân bội chi NSNN và nguồn bù đắp.                        | 1 Đọc tài liệu 1, chương 7 (tr 370 - 374):<br>- Bội chi NSNN  |  |
| KT - ĐG | Phòng học                   | Vấn đáp  | - Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.<br>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.  |  |
| Tư vấn  | Phòng học, VPBM             | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.   | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.   | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.   |  |

### Tuần thứ 13:

#### **Nội dung 8: Quản lý các quỹ TCNN ngoài NSNN**

| <b>Hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Thời gian, địa điểm</b> | <b>Nội dung chính</b>  | <b>Mục tiêu cụ thể</b>  | <b>Yêu cầu sinh viên chuẩn bị</b>   | <b>Chuẩn đầu ra học phần</b>   |
|----------------------------------|----------------------------|--|---|---|--|
| Lý thuyết                        | Phòng học<br>(2 tiết)      | - Những vấn đề cơ bản về các quỹ tài chính Nhà nước ngoài Ngân sách Nhà nước | 1. Về kiến thức: SV hiểu được:<br>- Đặc điểm các quỹ TCNN ngoài NSNN;<br>- Phân loại các quỹ TCNN ngoài NSNN;<br>- Một số nội dung chủ yếu nhằm quản lý hiệu quả quỹ TCNN ngoài NSNN<br>2. Về kỹ năng: SV vận dụng kiến thức để đánh giá việc quản lý các quỹ TCNN ngoài NSNN ở Việt Nam trong thực tiễn. | 1/. Đọc tài liệu 2, chương 5:<br>- Những vấn đề cơ bản về các quỹ tài chính Nhà nước ngoài Ngân sách Nhà nước<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a>  | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập               | Phòng học<br>(3 tiết)      | - Phân tích, đánh giá vấn đề quản lý các quỹ TCNN ngoài NSNN ở Việt Nam.     | 1. SV tìm hiểu, nghiên cứu về vấn đề quản lý các quỹ TCNN ngoài NSNN ở Việt Nam; thông qua việc đánh giá để đề xuất giải pháp khắc phục.  | 1/. Đọc các tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.mof.gov.vn">www.mof.gov.vn</a><br><a href="http://www.gdsr.gov.vn">www.gdsr.gov.vn</a><br><a href="http://vepf.vn/">http://vepf.vn/</a><br><a href="http://www.badienxahigo.vn">www.badienxahigo.vn</a> |  |

|             |                             |  |  |   |  |
|-------------|-----------------------------|--|--|---|--|
|             |                             |  |  | <a href="http://www.tapchitaichinh.vn/">http://www.tapchitaichinh.vn/</a>   |  |
| Tự học      | Ở nhà, thư viện (10,5 tiết) | - Quản lý một số quỹ TCNN ngoài NSNN chủ yếu   | 1. SV hiểu được kiến thức về việc quản lý một số quỹ TCNN ngoài NSNN chủ yếu gồm: Quỹ dự trữ quốc gia; Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam và Quỹ bảo hiểm xã hội | 1/. Đọc tài liệu 1, chương 10 (tr 477-494):<br>- Quản lý Tài chính quỹ dự trữ quốc gia'<br>- Quản lý tài chính quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam'<br>- Quản lý tài chính quỹ BHXH.<br>2/. Đọc thêm tài liệu tham khảo, tạp chí chuyên ngành, mạng Internet:<br><a href="http://www.gdsr.gov.vn">www.gdsr.gov.vn</a><br><a href="http://vepf.vn/">http://vepf.vn/</a><br><a href="http://www.hoanxah.gov.vn">www.hoanxah.gov.vn</a> |  |
| KT-ĐG KTTX2 | Phòng học                   | - Nội dung: Các nội dung đã học từ tuần 9 – 13.<br>- Hình thức: Viết<br>- Thời gian làm bài: 15 phút |  | SV ôn tập các nội dung đã học từ tuần 9 đến tuần 13.  |  |
| Tư vấn      | Phòng học, VPBM             | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học.   | - Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học<br>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.  | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV.   |  |



### Tuần thứ 14: Ôn tập

| Hình thức tổ chức dạy học | Thời gian, địa điểm      | Nội dung chính  | Mục tiêu cụ thể   | Yêu cầu sinh viên chuẩn bị   | Chuẩn đầu ra học phần  |
|---------------------------|--------------------------|---|---|--|--|
| Lý thuyết                 | Phòng học (1 tiết)       | Hệ thống các nội dung cơ bản của học phần                         | <p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống lại các kiến thức để SV hiểu được các kiến thức ở 8 nội dung lớn đã học.</li> </ul> <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- iSV vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu, phân tích, đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý tài chính công.</li> </ul> | Ôn tập lại các nội dung đã học, thảo luận và tự học.   | Sinh viên có kiến thức về TCC và quản lý TCC; có khả năng vận dụng lý thuyết và thực hành các nghiệp vụ như lập dự toán NSNN, chấp hành, quyết toán NSNN ở các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý thu phí, lệ phí, quản lý tài chính ở các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cân đối NSNN ở các cơ quan, đơn vị, quản lý các quỹ TC NN ngoài NSNN |
| Thảo luận, bài tập        | Phòng học (2 tiết)       | Giải đáp các vấn đề còn vướng mắc trong quá trình học, thảo luận. | 1.SV hiểu được các nội dung kiến thức còn vướng mắc trong quá trình học và thảo luận.   | - SV nêu những vấn đề còn vướng mắc trong quá trình nghiên cứu, học tập, thảo luận của HP.                   |  |
| Tự học                    | Ở nhà, thư viện (6 tiết) | Ôn tập các nội dung đã học của học phần                           | 1. SV tự hệ thống lại nội dung các kiến thức đã học và hiểu được các nội dung này.  | Ôn tập lại các nội dung đã học, thảo luận, và tự học → XD các nội dung chưa rõ để đưa ra trao đổi, thảo luận |  |

|         |                 |  |   |   |  |
|---------|-----------------|--|---|---|--|
| KT - ĐG | Phòng học       | Vấn đáp  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá mức độ tiếp thu bài của SV qua quá trình học trên lớp và thảo luận.</li> <li>- Kiểm tra sự chuẩn bị của SV về các nội dung tự học, tự nghiên cứu</li> </ul> | SV trả lời các câu hỏi vấn đáp của giảng viên.            |  |
| Tư vấn  | Phòng học, VPBM | Các vấn đề cơ liên quan đến nội dung trong tuần học. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời các nội dung có liên quan đến môn học</li> <li>- Hướng dẫn sv tra cứu các tài liệu liên quan.</li> </ul>   | SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV. |  |

## **9. Chính sách đối với học phần**

### **9.1. Yêu cầu**

- Sinh viên phải có tài liệu là học liệu bắt buộc và đề cương chi tiết học phần để học tập, nghiên cứu.

- Phải tích cực, chủ động nghiên cứu các nội dung của học phần, tham gia thảo luận và làm bài tập để rèn luyện các kỹ năng đã học, từ đó có khả năng vận dụng để phân tích, đánh giá các hoạt động quản lý tài chính công trong thực tiễn.

- Tích cực tham gia chuẩn bị các nội dung thảo luận cùng nhóm thảo luận, chuẩn bị các nội dung thảo luận và làm bài tập theo yêu cầu của giảng viên.

- Thực hiện đủ các bài kiểm tra của học phần.

- Tham gia ít nhất 80% số tiết học lý thuyết và 80% số tiết bài tập, thảo luận.

### **9.2 Cách thức đánh giá**

Việc đánh giá sinh viên được thực hiện thông qua đánh giá tinh thần, thái độ học tập của sinh viên trong suốt quá trình học của học phần và mức độ đạt được của các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kỳ.

## **10. Phương pháp, hình thức KT – ĐG kết quả học tập học phần**

### **10.1. Kiểm tra – Đánh giá thường xuyên: Trọng số 30%**

- Kiểm tra thường xuyên khi lên lớp lý thuyết và TL,BT.

- Điểm đánh giá quá trình gồm 04 điểm thành phần. Các điểm thành phần bao gồm: 02 điểm từ bài kiểm tra tuần và 02 điểm từ phần bài tập, tự học, chuyên cần và tham gia thảo luận.

#### **10.1.1 Bài kiểm tra tuần (02 bài, thể hiện trong ĐCCTHP):**

- Hình thức kiểm tra: Viết

- Mục tiêu đánh giá: Đánh giá khả năng hiểu và làm bài một cách độc lập của người học.

- Tiêu chí đánh giá:

+ Kiến thức: 30%

+ Phân tích (hiểu): 40%

+ Vận dụng: 30%

Căn cứ vào mức độ đạt được của sinh viên theo yêu cầu của từng nội dung để đánh giá, cho điểm:

Trả lời đạt: + > 45 – 50% yêu cầu → 5 điểm

+ 50 – 70% yêu cầu → 6 - 7 điểm

+ 70 – 90% yêu cầu → 8 - 9 điểm

+ > 90% yêu cầu → 9 - 10 điểm

#### **10.1.2 Điểm từ bài tập, phần tự học, chuyên cần, tham gia thảo luận:**

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra sự hiện diện của sinh viên trên lớp; Vấn đáp, tham gia thảo luận và làm bài tập trên lớp.

- Mục tiêu đánh giá:

+ Đánh giá kết quả tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

+ Đánh giá khả năng vận dụng kiến thức đã học vào việc phân tích các hoạt động quản lý tài chính công trong thực tiễn thể hiện qua các nội dung thảo luận trên lớp; khả năng giải quyết các bài tập liên quan đến quản lý tài chính công.

+ Đánh giá thái độ của người học.

- Tiêu chí đánh giá:

+ Điểm đánh giá là điểm trung bình chung của điểm chuyên cần, tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi vấn đáp và làm bài tập trên lớp.

+ Đánh giá dựa trên tinh thần tích cực tham gia thảo luận, làm bài tập trên lớp, mức độ hiểu bài khi trả lời câu hỏi vấn đáp của giảng viên và sự hiện diện trong các buổi học lý thuyết, thảo luận.

### **10.2. Kiểm tra - Đánh giá giữa kỳ: Trọng số 20%**

- Kiểm tra giữa kỳ: sau khi kết thúc nội dung lý thuyết và bài tập, thảo luận ở tuần 9.

- 01 bài kiểm tra giữa kỳ

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra viết

- Mục tiêu đánh giá: Đánh giá khả năng làm bài một cách độc lập của người học, kiểm tra nội dung đã nghiên cứu nhằm đánh giá khả năng hiểu, vận dụng các nội dung đã học, đã nghiên cứu của người học.

- Tiêu thức đánh giá:

+ Kiến thức: 30%

+ Phân tích (hiểu): 40%

+ Vận dụng: 30%

Căn cứ vào mức độ đạt được của sinh viên theo yêu cầu của từng nội dung để đánh giá, cho điểm:

Trả lời đạt: + > 45 – 50% yêu cầu → 5 điểm

+ 50 – 70% yêu cầu → 6 - 7 điểm

+ 70 – 90% yêu cầu → 8 - 9 điểm

+ > 90% yêu cầu → 9 - 10 điểm

### **10.3. Kiểm tra – Đánh giá cuối kỳ: Trọng số 50%**

- Lịch thi, kiểm tra: Theo lịch thi cuối kỳ của Phòng đào tạo.

- Hình thức: Viết

- Mục tiêu đánh giá: Đánh giá khả năng làm bài một cách độc lập của người học, kiểm tra các nội dung đã nghiên cứu

### **10.4 Tiêu chí đánh giá, kiểm tra: (thang điểm 10)**

- + Kiến thức: 30%
- + Phân tích (hiểu): 40%
- + Vận dụng: 30%

Căn cứ vào mức độ đạt được của sinh viên theo yêu cầu của từng nội dung để đánh giá, cho điểm:

- Trả lời đạt:
- + > 45 – 50% yêu cầu → 5 điểm
  - + 50 – 70% yêu cầu → 6 - 7 điểm
  - + 70 – 90% yêu cầu → 8 - 9 điểm
  - + > 90% yêu cầu → 9 - 10 điểm

### 11. Các yêu cầu khác

Yêu cầu người học phải tham gia đầy đủ các buổi học, làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm, thảo luận, chuẩn bị phần tự học theo đúng quy định.

Chuẩn bị đủ tài liệu học thuật, đặc biệt là tài liệu bắt buộc.

*Thanh Hóa, ngày tháng năm 2019*

**P. Trưởng khoa**



**TS. Lê Quang Hiếu**

**Trưởng Bộ môn**



**Ngô Việt Hương**

**Người xây dựng**



**Lương Đức Danh**